

Bản án số: 10/2023/HNGĐ - ST

Ngày: 17-01-2023

“V/v: ly hôn và nuôi con chung”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Trần Thị Thu Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Giang.

2. Bà Đỗ Thị Hân.

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Hoàng Sơn - Thư ký tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: bà Tạ Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 01 năm 2023 tại hội trường Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 57/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2022 “*Tranh chấp về Hôn nhân và gia đình*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2022. Quyết định hoãn phiên tòa số: 43/HPT-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: chị Trần Thị L, sinh năm 1986.

Địa chỉ: khu 5, phường Hải H, thành phố M, Quảng Ninh.

Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt

Bị đơn: anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1970.

Nơi cư trú cuối cùng: khu 5, phường Hải H, thành phố M, Quảng Ninh.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, nguyên đơn chị Trần Thị L bày: chị và anh Nguyễn Văn D đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hải H, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh năm 2015 trên cơ sở tự nguyện. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, sau đó cũng trong năm 2017 do vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn anh D đã bỏ nhà đi từ đó đến nay không quan tâm, không liên lạc gì với vợ con. Tại đơn xin xét xử vắng mặt chị vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn với anh D.

Về con chung: chị và anh D sinh được 02 con chung là Nguyễn Trần Việt A, sinh ngày 12/11/2009 và Nguyễn Trần Việt Á, sinh ngày 29/01/2011, hiện tại 02 con chung đang ở với chị. Nay chị yêu cầu được nuôi 02 con chung và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và khoản nợ chung: không có

Tài liệu, chứng cứ nguyên đơn cung cấp gồm các giấy tờ liên quan đến nhân thân của các đương sự và quyết định của Tòa án tuyên bố anh D mất tích.

Anh Nguyễn Văn D đã bị Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái tuyên bố mất tích theo Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số:15/2022/QĐST-VDS ngày 17/9/2022. Quá trình giải quyết Tòa án đã niêm yết quyết định xét xử theo quy định tuy nhiên anh D vẫn không có mặt.

Quá trình giải quyết cháu Nguyễn Trần Việt A và Nguyễn Trần Việt Á đều có đơn trình bày thể hiện nguyện vọng được ở với mẹ khi bố mẹ ly hôn.

Quá trình xác minh tại địa phương thể hiện: trong thời gian chung sống tại địa phương vợ chồng chị L và anh D có xảy ra mâu thuẫn anh D đã bỏ nhà đi từ năm 2017 đến nay không có tin tức gì.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm: việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, những người tiến hành tố tụng, nguyên đơn tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Về việc giải quyết vụ án: căn cứ khoản 2 Điều 68 của Bộ luật Dân sự; Điều 56; Điều 58; khoản 1, 2 Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử cho chị L được ly hôn với anh D. Về con chung, đề nghị Hội đồng xét xử giao cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung đến tuổi thành niên.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: chị Trần Thị L và anh Nguyễn Văn D là vợ chồng có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Chị L có đơn yêu cầu giải quyết ly hôn và yêu cầu nuôi con chung thuộc quan hệ tranh chấp về hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, bị đơn có nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích tại thành phố Móng Cái, nên thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Về sự vắng mặt của các đương sự: nguyên đơn vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn đã bị Tòa án tuyên bố mất tích, và niêm yết Quyết định đưa vụ án ra xét xử tại nơi cư trú cuối cùng nhưng vẫn vắng mặt, theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử. Thủ tục xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 238 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung yêu cầu khởi kiện:

[2.1] Về tình cảm: theo tài liệu, chứng cứ do chị L cung cấp thì cuộc hôn nhân của chị L và anh D là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc với nhau được thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, anh D đã biệt tích nhiều năm, chị L đã tìm kiếm nhưng không có kết quả và đã yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái tuyên bố anh D mất tích và đã bị Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái tuyên bố mất tích theo Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 15/2022/QĐST-VDS ngày 17/9/2022. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị L về việc ly hôn theo quy định tại khoản 2 Điều 68 của Bộ luật Dân sự.

[2.2] Về con chung: chị L và anh D có 02 con chung là Nguyễn Trần Việt A, sinh ngày 12/11/2009 và Nguyễn Trần Việt Á, sinh ngày 29/01/2011, hiện tại 02 con chung đang ở với chị L. Nay chị yêu cầu được nuôi 02 con chung không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, do anh D đã bị Tòa án tuyên bố mất tích nên giao con cho chị L nuôi dưỡng là hợp lý.

[3] Về tài sản chung và khoản nợ chung: không có nên không xét.

[4] Về án phí: chị L chịu án phí theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng: khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 271, 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 2 Điều 68 của bộ luật Dân sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Tuyên xử: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị L về việc ly hôn và nuôi con chung

Xử: cho chị Trần Thị L được ly hôn anh Nguyễn Văn D.

Về con chung: giao 02 con chung là Nguyễn Trần Việt A, sinh ngày 12/11/2009 và Nguyễn Trần Việt Á, sinh ngày 29/01/2011 cho chị Trần Thị L chăm sóc, quản lý, giáo dục đến khi 2 con chung đủ tuổi thành niên (18 tuổi). Anh D không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị L

- Về án phí: chị Trần Thị L phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007638 ngày 10/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Móng Cái.

- Về quyền kháng cáo: nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh QN, TP MC;
- Chi cục THA Dân sự;
- UBND nơi ĐS ĐKKH
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Trần Thị Thu Nga

